

Số: /QĐ-TTr

Ninh Bình, ngày tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán**  
**ngân sách nhà nước năm 2022**

**CHÁNH THANH TRA TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/ 12/ 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và số Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông báo số 721/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 của Thanh tra tỉnh Ninh Bình;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 của Thanh tra tỉnh Ninh Bình. Kinh phí điều chỉnh dự toán là **95.049.100** đồng (Chín mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn một trăm đồng).

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh, Trưởng các phòng nghiệp vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- LĐ Thanh tra tỉnh;
- CB quản trị mạng (để đăng tải);
- Lưu VP, KT.

**KT. CHÁNH THANH TRA**  
**PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Vũ Xuân Thu**

**BIỂU CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN  
NĂM 2022 CỦA CƠ QUAN THANH TRA TỈNH**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTr ngày /11 /2022  
của Thanh tra tỉnh Ninh Bình)

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

TT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm tại QĐ số 1379/QĐ- UBND	Kinh phí điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
A	B	1	2	3	4
	<b>Kinh phí không thực hiện tự chủ (Chương: 437, loại: 340, khoản 341)</b>	<b>1.394.160</b>	<b>95.049,1</b>	<b>95.049,1</b>	<b>1.394.160</b>
1	Mua xe ô tô chuyên dùng (xe ô tô bán tải)	959.660	-	5.549,1	954.110,9
2	Chi phục vụ tổ công tác PCI	27.000	-	27.000	-
3	Đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh	72.000		22.000	50.000
4	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng	135.500		40.500	95.000
5	Sửa chữa nhà làm việc 2 tầng, trụ sở tiếp dân (cũ) của tỉnh thành nơi làm việc tạm thời của Thanh tra tỉnh	200.000	95.049,1	-	295.049,1